**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến:** Một số biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi phát triển kỹ năng sống.

**2. Mô tả bản chất của sáng kiến**:

Trẻ em là nguồn hạnh phúc, niềm tự hào lớn của mỗi gia đình, là chủ nhân tương lai của đất nước, là nền tảng vững chắc cho xã hội Việt Nam ***“ Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”***. Để đạt được điều đó thì việc chăm sóc giáo dục trẻ phải có sự chung tay góp sức của nhà trường, gia đình và xã hội. Nhưng trước sự phát triển mạnh mẽ không ngừng của nền kinh tế hiện nay thì rất nhiều các bậc phụ huynh có rất ít thời gian để quan tâm đến con cái, chính vì vậy trẻ hay thu mình và rất ít khi giao tiếp với thế giới bên ngoài. Điều này làm ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển nhận thức, tình cảm và sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là hầu hết trẻ không có vốn kỹ năng sống.

Vì vậy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là điều rất cần thiết để giúp trẻ khám phá thế giới tâm hồn mình một cách có định hướng, khiến trẻ biết quý trọng bản thân, nuôi dưỡng những giá trị sống nền tảng và hình thành những kỹ năng sống tích cực trong trẻ, giúp trẻ cân bằng cuộc sống trên bốn lĩnh vực: Thể trạng, tâm hồn, trí tuệ, tinh thần, từ đó xây dựng cho trẻ những kỹ năng sống hòa nhập với thế giới xung quanh. Ở mỗi lứa tuổi thì trẻ cần có những sự tác động khác nhau đến kỹ năng sống của trẻ. Chăm sóc và giáo dục trẻ từ lứa tuổi mầm non chính là cơ sở giúp trẻ phát triển toàn diện về cả thể chất lẫn tinh thần, là nền tảng giúp cho quá trình học tập lâu dài của trẻ sau này.

Chính vì vậy, việc đưa giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các hoạt động giáo dục trong trường mầm non cũng là một nội dung không những cần mà còn rất quan trọng đối với trẻ lứa tuổi mầm non.

Qua đó trẻ có điều kiện để cọ sát, các ý kiến khác nhau, trao đổi kinh nghiệm, thực hành và áp dụng. Trẻ phải được thảo luận theo nhóm, theo cặp, phải được động não, đóng vai, tranh luận và phân tích tình huống, trẻ phải biết thích nghi, thể hiện cảm xúc, có khả năng hòa nhập, tự giải quyết vấn đề một cách tự lập. Đó chính là tiền đề gieo mầm hạt giống nhằm hình thành kỹ năng sống cho trẻ.

Trong thực tế tại trường các trường mầm non nói chung, trường tôi nói riêng thì việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ chưa được chú trọng tới kỹ năng tự phục vụ như kê bàn, lau miệng, tự mặc quần áo.... còn một số kỹ năng, ứng xử, giao tiếp, kỹ năng hợp tác, kỹ năng thích nghi, kỹ năng chia xẻ....chưa được khắc sâu, nên trẻ lớp tôi hoàn toàn chưa có những kỹ năng cơ bản ấy. Là một giáo viên trực tiếp đứng lớp tôi luôn trăn trở suy nghĩ làm thế nào để có một phương pháp truyền đạt đến trẻ những kỹ năng sống tốt nhất? Và dạy dưới hình thức nào?

Qua một thời gian tìm tòi nghiên cứu, nhận thức được sâu sắc, ý nghĩa vai trò quan trọng của các kỹ năng sống đối với sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên việc giáo dục kỹ năng sống chưa trở thành một môn học với một giáo trình chuẩn, được áp dụng trong nhà trường. Với trái tim người mẹ thứ hai trong năm học 2023-2024 đã thôi thúc tôi lựa chọn thực hiện đề tài ***“ Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 3-4 tuổi”.***

**2.1. Các bước và cách thức thực hiện giải pháp:**

Trong nhiều năm qua và đặc biệt trong năm học 2023-2024, tôi được phân công đứng lớp bé ghép Phú Phong, tôi luôn chú trọng việc phát triển kỹ năng sống cho trẻ. Mối quan hệ này được xây dựng mật thiết theo những kế hoạch, biện pháp cụ thể, gắn chặt với các hoạt động chuyên môn, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường.

Từ những vấn đề trên mà bản thân có những suy nghĩ những giải pháp để thực hiện đề tài nghiên cứu:

+ Nâng cao nhận thức tự học, tự bồi dưỡng về việc dạy trẻ kỹ năng sống

+ Xác định, xây dựng nội dung, kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ lứa tuổi mẫu giáo 3-4 tuổi.

+ Dạy trẻ các kỹ năng sống mọi lúc, mọi nơi:

+ Tạo môi trường giáo dục kỹ năng sống

+ Nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “ ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần

+ Phối hợp với giáo viên và phụ huynh giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

**Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức tự học, tự bồi dưỡng về việc dạy trẻ kỹ năng sống**

Là một giáo viên được nhà trường phân công giảng dạy lớp 3-4 tuổi nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tôi không ngừng tự học tự bồi dưỡng bản thân để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Đặc biệt tôi đi sâu vào nghiên cứu những kỹ năng sống cơ bản dạy trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non, nghiên cứu đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi  3-4 tuổi bằng nhiều hình thức như tự học qua sách báo, tạp chí, học hỏi bạn bè đồng nghiệp, khai thác qua mạng…Thực tế cho thấy, việc xác định các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp giáo viên lựa chọn đúng nội dung trọng tâm để dạy trẻ. Để có thể thực hiện tốt các mục tiêu giáo dục đã đề ra thì trước tiên mỗi giáo viên phải trang bị cho mình hệ thống kiến thức phong phú chính xác, và trải nghiệm các kỹ năng giáo dục thực tế.

Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi có đặc thù tâm lý tính cách riêng nên để thấu hiểu và tiếp cận với trẻ tôi đã dành nhiều thời gian đọc các tài liệu về tâm lý học trẻ em, đặc biệt là tâm lý lứa tuổi của nhà xuất bản đại học sư phạm, và tìm hiểu nhiều nguồn tư liệu trên các kênh giáo dục khác, trên mạng internet. Thông qua việc tự học tự bồi dưỡng tôi hiểu rằng:

Để dạy trẻ các kỹ năng thì cô giáo phải luôn luôn lắng nghe và thấu hiểu trẻ, cô cần:

- Tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ đồ chơi hay món ăn mà trẻ ưa thích với bạn bè.

- Lắng nghe trẻ, giúp chúng bày tỏ thái độ.

- Dạy trẻ cách giải quyết vấn đề.

- Tôn trọng đồ đạc của trẻ.

- Dạy trẻ ở mọi lúc mọi lúc mọi nơi, tận dụng mọi tình huống và hoạt động có thể tích hợp**.**

**Giải pháp 2: Xác định, xây dựng nội dung, kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ lứa tuổi mẫu giáo 3-4 tuổi.**

***a) Xác định nội dung, kỹ năng sống cơ bản:***

Để xác định được những nội dung giáo dục kỹ năng sống cơ bản , trước hết chúng ta cần phải hiểu được kỹ năng sống là gì? Mục đích của việc dạy kỹ năng sống cho trẻ mầm non?

Kỹ năng sống là những kỹ năng cần có cho hành vi lành mạnh, cho phép bạn đối mặt với những thách thức của cuộc sống hàng ngày.

Mục đích của việc dạy kỹ năng sống cho trẻ mầm non nhằm giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và không nên làm. Từ đây, chúng ta xác định được những nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 3-4 tuổi bao gồm: Sự hợp tác, tự kiểm tra, tính tự tin, tự lập, tò mò, khả năng thấu hiểu và giao tiếp. Học cách có được những mối liên kết mật thiết với các bạn khác trong lớp, biết chia sẻ, chăm sóc, lắng nghe trình bày và diễn đạt được ý của mình trong nhóm bạn.

Giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin khi tiếp nhận các thử thách mới.

Biết giới thiệu về bản thân và gia đình mình, biết mình đang học lớp nào? Cô nào? Thích cái gì? Địa chỉ nhà mình ở đâu?

Biết cách ứng xử với mọi người xung quanh. Học cách lắng nghe mọi người và đối đáp.

Nhận biết được hoàn cảnh không an toàn, cách giữ an toàn cho mình nơi công cộng ( sân trường, công viên, siêu thị....)

***Kỹ năng giao tiếp tự tin:*** Một trong những kỹ năng đầu tiên mà giáo viên cần chú tâm là phát triển sự tự tin, lòng tự trọng của trẻ. Nghĩa là giúp trẻ cảm nhận được mình là ai, cả về cá nhân cũng như trong mối quan hệ với những người khác. Kỹ năng sống này giúp trẻ luôn cảm thấy tự tin trong mọi tình huống ở mọi nơi.

***Kỹ năng hợp tác***: Bằng các trò chơi, câu chuyện, bài hát giáo viên giúp trẻ học cách cùng làm việc với bạn, đây là một công việc không nhỏ đối với trẻ lứa tuổi này. Khả năng hợp tác sẽ giúp trẻ biết cảm thông và cùng làm việc với các bạn.

***Kỹ năng thích tò mò, ham học hỏi, khả năng thấu hiểu***: Đây là một trong những kỹ năng quan trọng nhất cần có ở trẻ vào giai đoạn này là sự khát khao được học. Giáo viên cần sử dụng nhiều tư liệu và ý tưởng khác nhau để khêu gợi tính tò mò tự nhiên của trẻ. Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng, các câu chuyện hoặc các hoạt động và tư liệu mang tính chất khác lạ thường khêu gợi trí não nhiều hơn là những thứ có thể đoán trước được.

***Kỹ năng giao tiếp:*** Giáo viên cần dạy trẻ biết thể hiện bản thân và diễn đạt ý tưởng của mình cho người khác hiểu, trẻ cần cảm nhận được vị trí, kiến thức của mình trong thế giới xung quanh nó. Đây là một kỹ năng cơ bản và khá quan trọng đối với trẻ. Nó có vị trí chính yếu khi so với tất cả các kỹ năng khác như đọc, viết, làm toán và nghiên cứu khoa học. Nếu trẻ cảm thấy thoải mái khi nói về một ý tưởng hay chính kiến nào đó, trẻ sẽ trở nên dễ dàng học và sẽ sẵn sàng tiếp nhận những suy nghĩ mới. Đây chính là yếu tố cần thiết để giúp trẻ sẵn sàng học mọi thứ.

Ngoài ra, ở trường mần non giáo viên cần dạy trẻ nghi thức văn hóa trong ăn uống qua đó dạy trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, rèn tính tự lập như: Biết tự rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn ăn, biết cách sử dụng những đồ dùng, vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, biết mời trước khi ăn, cảm ơn sau khi ăn, biết tự dọn, cất đúng chỗ bát, chén, thìa … hoặc biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, ăn hết suất. không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

b) ***Xây dựng nội dung các tiêu chí giáo dục kỹ năng sống cho trẻ***

Việc xác định được các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi sẽ giúp tôi lựa chọn đúng những nội dung trọng tâm để dạy trẻ. Qua đó tôi đã xây dựng nội dung tiêu chí giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các hoạt động cụ thể :

|  |  |
| --- | --- |
| Thứ tự | **Nội dung kỹ năng sống** |
| 1 | Kỹ năng giao tiếp: |
| 2 | Kỹ năng thích nghi |
| 3 | Kỹ năng tự phục vụ và biết giúp đỡ người than |
| 4 | Kỹ năng nhận thức. |
| 5 | Kỹ năng vận động. |
| 6 | Kỹ năng tự giải quyết vấn đề |
| 7 | Kỹ năng hợp tác, hoạt động cùng nhóm. |
| 8 | Kỹ năng tự kiểm soát cảm xúc và tạo niềm vui |
| 9 | Kỹ năng và tự bảo vệ |
| 10 | Kỹ năng giữ gìn đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày |
| 11 | Kỹ năng chăm sóc, bảo vệ động vật nuôi, cây trồng |
| 12 | Kỹ năng giữ gìn vệ sinh môi trường |

**Giải pháp 3: Dạy trẻ các kỹ năng sống mọi lúc, mọi nơi:**

Từ việc phối hợp với phụ huynh, tôi có thêm thông tin về các kỹ năng sống của trẻ ở nhà . Từ đó tôi có kế hoạch cụ thể và lựa chọn phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp bằng cách giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi. Để việc làm có hiệu quả, trước tiên tôi thực hiện nghiêm túc chế độ giờ giấc trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Đây là một trong những nhân tố giáo dục có tác dụng thúc đẩy mạnh mẽ phẩm chất cá nhân, khả năng tuân thủ yêu cầu của người lớn và khả năng định hướng về thời gian cho trẻ. Tôi đã căn cứ vào nội dung cụ thể của từng hoạt động để lựa chọn nội dung lồng ghép cho phù hợp.

**\* Hoạt động đón trả trẻ**

Như chúng ta đã biết đặc điểm tâm lí của trẻ 3-4 tuổi là “ Mau nhớ nhưng cũng chóng quên”. Vì vậy việc rèn luyện tính tự lập cho trẻ cần phải thường xuyên liên tục khi trẻ đến lớp tôi nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, đến khi cần lấy gì trẻ tự lấy được mà không cần đến sự giúp đỡ của cô giáo, đến giờ về tôi cho các trẻ ở từng tổ vào lấy đồ dùng cá nhân của mình vào chỗ ngồi và tự kiểm tra trẻ xem có thiếu gì không, ngày nào tôi cũng nhắc nhở trẻ và cho trẻ thực hiện các thao tác đó nên bây giờ trẻ biết cất và lấy đồ dùng cá nhân của mình rất chủ động, thành thạo, không còn bị nhầm đồ dùng cá nhân của bạn nữa.

**\* Lồng ghép trong các hoạt động học trên lớp**

Để giáo dục tính tự lập cho trẻ trong các giờ hoạt động học tôi thường cho trẻ tự lấy và cất đồ dùng học tập của mình qua đó tôi thấy trẻ rất vui vẻ, hứng thú và luôn muốn học hỏi khám phá xem hôm nay được học những gì từ các đồ dùng mà cô giáo đã chuẩn bị cho mình.

**Ví dụ:** Trong hoạt động LQVT tôi đã chuẩn bị rổ đồ dùng cho mỗi trẻ và yêu cầu mỗi trẻ lên lấy một rổ về chỗ của mình để học. Sau khi học xong tôi cũng cho trẻ cất đồ dùng về đúng vị trí. Hay trong hoạt động tạo hình cần đến hộp màu tôi thường nhờ trẻ chuẩn bị bàn học và hộp màu cho các bạn. Được tự lấy đồ dùng học tập như vậy tôi thấy trẻ rất tích cực, hứng thú học và luôn muốn khám phá xem mình được học gì ở các đồ dùng đó, hoạt động nào của lớp tôi đều thấy trẻ hứng thú từ đầu đến cuối hoạt động.

**\* Lồng ghép trong hoạt động chơi ngoài trời**

Tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia một số hoạt động như: Nhặt lá rụng sân trường, nhặt rác bỏ vào thùng rác, nhổ cỏ, tưới nước cho cây…tôi chia trẻ ra thành các nhóm nhỏ cho trẻ tự chọn công việc mà mình thích mỗi nhóm 5-6 trẻ, nếu trong quá trình trẻ thực hiện tôi quan sát thấy trẻ nào còn lúng túng thì tôi lại gần hướng dẫn và cùng làm với trẻ trò chuyện với trẻ về mục đích, ý nghĩa và công việc trẻ đang làm …từ đó trẻ thêm hiểu và yêu quý cây xanh, yêu thiên nhiên, biết giữ gìn bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp hơn…khi trẻ làm tốt công việc được giao cô tuyên dương, khen ngợi, trẻ cảm thấy hứng thú, tự tin hơn và từ đó thích tham gia vào các hoạt động tập thể của lớp hơn.

**\* Lồng ghép trong hoạt động chơi ở các góc**

Với trẻ mầm non hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo qua đó “ trẻ học mà chơi, chơi mà học”. Vì vậy trong giờ hoạt động chơi ở các góc tôi gợi ý để trẻ tự chọn góc chơi vai chơi mà trẻ thích hướng dẫn trẻ cách sử dụng đồ chơi, tôi quan sát có lúc tôi tạo ra các tình huống để trẻ tự giải quyết, tôi chơi cùng trẻ giúp trẻ khám phá những điều mới lạ, hấp dẫn…khi hết giờ chơi tôi cho trẻ tự cất đồ chơi ở các góc mà trẻ chơi, ngăn nắp, gọn gàng động viên, khuyến khích trẻ để giờ sau trẻ chơi tốt hơn.

**Ví dụ:** Trong góc chơi nấu ăn tôi đặt câu hỏi gợi ý cho trẻ “Các bác ơi hôm nay nhà mình nấu những nón ăn gì? Nấu món đó mà không có thực phẩm thì phải làm thế nào?”, hay thấy trẻ đi mua cá về tôi lại hỏi trẻ có cá rồi bác định làm món cá gì?” Bằng những câu hỏi gợi mở và tạo tình huống cho trẻ tôi đã làm tăng vốn hiểu biết của trẻ và làm giàu trí tưởng tượng trẻ. Từ những giai đoạn sau khi tổ chức cho trẻ chơi tôi không can thiệp quá sâu vào trò chơi của trẻ để trẻ bộc lộ khả năng tự lập của mình. Khi trẻ tự chơi với các đồ chơi thì trẻ cũng lĩnh hội được những qui tắc hành vi ứng xử trong xã hội ẩn chứa trong quá trình hành động đó. Từ đó trẻ học được cách tự lập, tự phục vụ trong các thao tác hành động với đồ vật, giúp trẻ tự tin, tự lập hơn trong cuộc sống.

**\* Lồng ghép trong hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân**

Đầu năm học trẻ mới đến lớp vẫn còn bỡ ngỡ tôi  thường phải giúp đỡ trẻ rất nhiều như: chia cơm, đút cơm, vệ sinh cá nhân cho trẻ…Sau một thời gian được cô rèn luyện tính tự lập trẻ lớp tôi nhanh nhẹn hẳn lên trẻ đã biết giúp cô chia cơm, tự xúc ăn hết xuất, khi ăn xong trẻ biết tự cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định…khi trẻ thực hiện tất cả các thao tác tôi đều có mặt quan sát động viên nhưng chỉ giúp đỡ khi thực sự cần thiết mà thôi từ đó trẻ lớp tôi có tính tự lập cao và chủ động, nhanh nhẹn trong các công việc của mình, dần dần những việc đó trở thành thói quen, trẻ trở nên tự lập, không còn sợ hãi khi không có người lớn giúp đỡ đồng thời trẻ cũng có những kĩ năng tự phục vụ bản thân rất tốt.

Ngoài ra tôi còn chú trọng rèn trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, kỹ năng  
vệ sinh môi trường thông qua hai buổi tổ chức hoạt động trong tháng. Hàng  
ngày tôi thường chú trọng dạy trẻ những hành vi văn hóa trong ăn uống qua đó rèn kỹ năng lao động tự phục vụ và kỹ năng giúp đỡ người khác như: Biết rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn, biết cách sử dụng những đồ dùng vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, biết mời trước khi ăn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, ăn hết suất … hoặc biết giúp người lớn dọn dẹp, ngồi ngay ngắn, không làm ảnh hưởng đến người khác. Khi ra sân trong giờ hoạt động lao động phải biết nhặt rác bỏ vào thùng, tưới cây, nhặt cỏ, lau lá cây. Khi thực hiện các hoạt động này tôi cùng làm với trẻ và tôi thường giải thích cho trẻ hiểu ý nghĩa tác dụng của từng hoạt động. Từ đó trẻ sẽ hiểu và học tập theo cô, dần dần hoạt động có ý thức đó sẽ trở thành kỹ năng giúp trẻ thực hiện hoạt động một cách tự nguyện mà không có cảm giác ép buộc sai khiến. Trẻ còn cảm thấy vui vì đã làm được một việc nên làm giống như lời cô dạy.

Tăng cường tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động văn nghệ, vui chơi giải trí tích cực khác phù hợp với lứa tuổi của trẻ mầm non. Duy trì biện pháp tăng cường cho trẻ chơi các trò chơi dân gian trong giờ hoạt động ngoài trời, trẻ được xem các câu chuyện cổ tích, hỏi đáp về nội dung các câu chuyện.

**Giải pháp 4: Tạo môi trường giáo dục kỹ năng sống**

Để  thực hiện tốt nhiệm vụ dạy trẻ kỹ năng sống thì tạo dựng môi trường trong lớp giúp giáo viên thực hiện nhiệm vụ dạy trẻ kỹ năng sống là rất cần thiết. Giáo viên cần xây dựng kế hoạch đánh giá trẻ bằng việc trang bị cho lớp những góc mở, góc lưu sản phẩm của trẻ với hình thức trang trí đẹp mắt, mỗi trẻ có một túi maket riêng có ký hiệu rõ ràng nhằm giúp giáo viên quan sát, ghi chép, lưu sản phẩm hàng ngày từng chi tiết về sự tiến bộ của trẻ, giáo viên có thể ghi chép những kỹ năng trẻ đạt được trong mỗi ngày làm căn cứ để đánh giá trẻ cuối độ tuổi. Cũng từ biện pháp này, giáo viên có điều kiện lưu trữ sản phẩm đánh giá trẻ đồng thời có cơ sở để thay đổi , bổ sung các biện pháp giáo dục từng trẻ giúp trẻ hình thành các kỹ năng sống.

Trang trí trong lớp với khẩu hiệu**: “ Cô giáo như mẹ hiền”** bằng chính hình ảnh giáo viên và học sinh trong lớp với hình ảnh đẹp, sinh động nhằm giúp trẻ tự điều chỉnh hành vi của mình, giúp trẻ điều chỉnh bản thân và luôn biết giữ gìn, luôn khen ngợi sự cố gắng của trẻ.

Tôi luôn chú ý tạo cảnh quan sư phạm trong phòng học, đồ dùng đồ chơi được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, từng góc riêng biệt. Mỗi góc tôi đều làm mới để hấp dẫn trẻ, tạo cảm giác thích thú, luôn mong muốn được sắp xếp ngăn nắp. Đặc biệt là góc thiên nhiên được trang trí và trồng nhiều cây cảnh để tạo cho trẻ một không gian xanh, để mỗi ngày trẻ có thể tự mình chăm sóc cây xanh, giáo dục trẻ biết yêu cái đẹp.

Qua hoạt động này kích thích trẻ yêu lao động, hình thành thói quen lao động ở trẻ và tạo tình cảm của trẻ với thế giới thiên nhiên, gần gũi với thiên nhiên, cây cối xung quanh mình.

Để tạo cảnh quan sân trường, tôi thường tổ chức hoạt động lao động, chăm sóc vườn cây của lớp: cho trẻ nhặt lá cây, tưới nước…..để tạo môi trường xanh - sạch - đẹp.

Đối với giá góc đồ chơi, cuối tuần tôi thường tổ chức cho trẻ thi đua lau dọn, sắp xếp đồ chơi gọn gàng. Nhờ vậy, qua mỗi lần tổ chức hoạt động vui chơi, trẻ chơi xong biết thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.

Xây dựng góc dân gian trong lớp để hàng ngày trẻ được tiếp cận với các trò chơi dân gian.

Trang trí các mảng tường có nội dung giáo dục kỹ năng sống như:

+ Treo hình ảnh các bước rửa tay đúng cách ngay ở dưới vòi nước rửa tay của trẻ.

+ Treo các hình ảnh các bước lau mặt ngay tại nơi để giá khăn lau mặt

+ Trong phòng vệ sinh, trang trí các hình ảnh minh họa hành động giáo dục trẻ như: xếp hàng để rửa tay, để rác đúng nơi quy định..

Góc tuyên truyền ở lớp: Tôi sưu tầm các bài tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trên mạng hay trên báo để dán ở góc tuyên truyền dành cho cha mẹ trẻ để Phụ huynh khi đưa đón trẻ đến lớp có thể đọc.

Cho trẻ sinh hoạt phòng thư viện thường xuyên và có chất lượng: Hàng tuần, trẻ lớp tôi đều được tham gia sinh hoạt phòng thư viện của trường. Qua buổi sinh hoạt này, trẻ không chỉ được nghe cô đọc truyện, xem sách, truyện mình thích mà trẻ con có được kỹ năng trong phòng đọc sách là: giữ trật tự, lấy hoặc cất sách truyện đúng ngăn quy định và gọn gàng, không xé hay làm nhàu sách.

**Giải pháp 5: Nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “ ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần**

Động viên khích lệ là một biện pháp cơ bản trong mọi hoạt động của mầm non. Sự tán thưởng khiến trẻ hiểu rằng việc trẻ làm là đúng. Đặc biệt khi sự tán thưởng đó lại có sự chứng kiến của bạn bè hoặc cha mẹ sẽ khắc sâu trong trẻ niềm phấn khởi, tạo động lực cho trẻ phát huy khả năng của bản thân.

Trẻ thường bắt chước, noi gương rất nhanh, chính vì vậy tôi đã chọn hình thức nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “ Ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần.

Trẻ đã thành thói quen và luôn có mong muốn được nhận phiếu bé ngoan vào thứ sáu cuối tuần.

Thông qua đó không những trẻ được khen sẽ cố gắng phấn đấu tiếp, bạn trong lớp lấy đó làm tấm gương để học tập mà các bậc phụ huynh cũng nắm bắt được tình hình của con mình trong tuần. Đây hình thức mà trong tâm lí giáo dục trẻ mầm non thường xuyên sử dụng - hình thức nêu gương - trẻ sẽ học tập các bạn đồng thời bản thân trẻ cũng sẽ có nhiều cố gắng tích cực hơn trong tuần tới.

**Giải pháp 6: Phối hợp với giáo viên và phụ huynh giáo dục kỹ năng sống cho trẻ**

Trong mỗi lớp học đều tồn tại mối quan hệ giữa: Cô giáo - trẻ - phụ huynh. Xây dựng mối quan hệ gần gũi mật thiết giữa lớp học chính là việc xây dựng mối liên hệ hai chiều hài hòa:

Trong lớp tôi, tôi luôn lỗ lực để tạo dựng tình cảm hai chiều mở rộng, gần gũi, yêu thương gắn bó giữa cô và trẻ. Cô là người bạn cùng trẻ chia sẻ cảm xúc vui buồn, cùng trẻ vui chơi, học tập, lắng nghe và thấu hiểu những suy nghĩ tình cảm của trẻ. Cô khuyến khích trẻ tạo cơ hội và niềm tin để trẻ sẵn sàng bày tỏ, trò chuyện bộc lộ khả năng, năng lực cảm xúc của minh. Ở bên trẻ không có một áp lực nào, trẻ mạnh dạn hồn nhiên và sống đúng với những suy nghĩ của mình. Đó là điều kiện không thể thiếu để trẻ phát triển kỹ năng chủ động tích cực sáng tạo, là môi trường để trẻ được bộc lộ và để sống cuộc sống của chính mình.

Mối liên kết tình cảm, tình bạn thân thiết trong sáng giữa trẻ với trẻ trong lớp cũng luôn được tôi dày công vun đắp và nâng niu. Trong mọi hoạt động tôi luôn tạo cơ hội để trẻ gần gũi quan tâm đến nhau và kết hợp với nhau để cùng học, cùng chơi, cùng hoạt động. Biểu dương khuyến khích những nhóm bạn biết cùng nhau tiến bộ và biết thể hiện sự quan tâm, yêu thương, gắn bó lẫn nhau. “ *Học thầy không tày học bạn”.*

Đối với phụ huynh để việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ có hiệu quả nhất thì giáo viên cần phải thật sự thắt chặt mối dây liên hệ giữa hai bên.

Ngay từ đầu năm học thông qua các buổi họp phụ huynh tôi đã trân tình cởi mở trao đổi nội dung kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ để phụ huynh hiểu và thống nhất biện pháp phối hợp cùng tôi thực hiện. Tôi đã nhấn mạnh để phụ huynh hiểu rằng đây là một quá trình lâu dài và đòi hỏi việc giáo dục rèn luyện phải được thực hiện ở cả nhà trường và gia đình thì mới có hiệu quả cao. Chính vì vậy tôi cũng mạnh dạn đề nghị phụ huynh thường xuyên trao đổi với cô, đọc bảng tin phụ huynh và gần gũi với trẻ để tìm hiểu các nội dung giáo dục kỹ năng sống trên lớp. Đồng thời phối hợp giáo dục rèn luyện cho trẻ ở nhà và phản ánh kết quả qua lại kể cả hai phía đều biết được tình cảm của trẻ.

**Ví dụ:**Cha mẹ cho phép trẻ vui chơi bày biện đồ chơi theo ý thích của trẻ, đừng bao giờ cấm đoán hay la mắng. Điều quan trọng là hãy để trẻ tự thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. Cha mẹ cứ thế cùng con thu dọn nhưng tuyệt đối không bao giờ được làm thay trẻ. Hay Khi dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ ở lớp như: Tự đi và tháo dày dép, gập quần áo, giáo viên cũng trao đổi để phụ huynh rèn trẻ làm tự các công việc lao động phục vụ bản thân ở nhà mình như: tự đánh răng, rửa mặt, lấy quần áo mặc, đi giầy dép, đi tất, tự xúc ăn…

Trong các dịp lễ tết cha mẹ nên tạo cơ hội khuyến khích trẻ tham gia dọn dẹp trang hoàng nhà cửa, phụ ông bà lau lá để gói bánh chưng, trang trí cây đào, cây quất, đi chợ tết mua sắm cùng mẹ…Ngoài ra, bố mẹ hãy lựa chọn những chương trình trên truyền hình phù hợp và bổ ích với bé để cả nhà cùng xem, khi xem khuyến khích các bé nói lên suy nghĩ cảm xúc của mình về những điều mà bé vừa được xem.

Khi dạy trẻ cách ứng xử văn hóa cô cũng nhẹ nhàng trao đổi để phụ huynh rèn trẻ các hành vi văn hóa ở nhà như: gõ cửa trước khi vào, mời trước khi ăn, cảm ơn, xin lỗi đúng lúc…

Tuyên truyền để phụ huynh hiểu rằng mỗi người trong gia đình đều có trách nhiệm trong việc giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ và đều phải làm tấm gương để trẻ noi theo.

Những kỹ năng sống tốt đẹp chỉ được hình thành trên nền tảng là tình yêu thương, sự quan tâm, và tin tưởng lẫn nhau của cả phụ huynh, học sinh và cô giáo. Chính vì vậy với sự quyết tâm tôi đã xây dựng cho lớp mình mối quan hệ gắn kết mật thiết giữa cô - trẻ và phụ huynh học sinh.

Kết hợp với các giáo viên trong lớp

Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ một cách tốt nhất, các giáo viên trong lớp cần có sự phối kết hợp chặt chẽ để cùng nhau giáo dục trẻ. Kỹ năng sống của giáo viên cũng là một trong những điều rất quan trọng trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, là tấm gương cho trẻ noi theo

**2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**

Xuất phát từ vai trò quan trọng của “ Giáo dục kỹ năng sống” đối với trẻ, tôi thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ là một việc làm vô cùng quan trọng. Nhưng làm thế nào để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ một cách có hiệu quả? Điều này quả không dễ dàng đối với tất cả các giáo viên mầm non. Với đề tài này tôi biết đã được nhiều đồng nghiệp nghiên cứu, nhưng với tôi đề tài này nó có những điểm mới: Tôi dành sự quan tâm và hình thành ở trẻ những kỹ năng sống như: Giáo dục kỹ năng sống sẽ bắt đầu từ “ động tác”, những hành vi lễ giáo của trẻ. Ví như với bản thân, trẻ biết tên mình, vị trí của mình ở trường, ở nhà, biết cách đi,đứng ngồi lịch sự, yêu thương quí mến những người thân. Rồi biết thưa gửi, vâng dạ,không nói trống không, không nói leo, biết xưng hô thân mật. Giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và không nên làm, giúp trẻ tự tin, hợp tác và biết cách xử lý các tình huống trong cuộc sống, khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ.

Giáo dục phát triển thể chất là một trong những nội dung giáo dục quan trọng, cấp thiết trong giáo dục hiện nay vì một con người muốn phát triển toàn diện thì ngoài phát triển trí tuệ còn có phát triển thể chất. Một đứa trẻ có thể chất tốt thì mới có trí tuệ tốt, có vận động thì cơ thể mới phát triển khỏe mạnh và có như vậy mới đào tạo thế hệ trẻ Việt Nam phát triển toàn diện mọi mặt.

**2.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:**

- Nâng cao nhận thức tự học, tự bồi dưỡng về việc dạy trẻ kỹ năng sống

- Xác định, xây dựng nội dung, kỹ năng sống cơ bản cần dạy trẻ lứa tuổi mẫu giáo 3-4 tuổi.

- Dạy trẻ các kỹ năng sống mọi lúc, mọi nơi:

- Tạo môi trường giáo dục kỹ năng sống

- Nêu gương thưởng sao ngoan, bình chọn “ ngôi sao của tuần” vào thứ sáu cuối tuần

- Phối hợp với giáo viên và phụ huynh giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

**2.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

- Đối với tôi khả năng áp dụng sáng kiến giáo dục cho trẻ kỹ năng sống thì sẽ diễn ra ở mọi lúc mọi nơi, ở nhà và ở trường. Để đạt kết quả tốt thì là 1 giáo viên tôi sẽ chủ động trao đổi với phụ huynh trong việc giáo dục trẻ các kỹ năng sống để trẻ đạt được tốt hơn.

**2.5. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):**

**2.5.1. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:**

Từ những cố gắng nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm của bản thân, sự đồng thuận hợp tác của tập thể sư phạm, sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp tôi đạt được một số kết quả trong việc dạy trẻ mầm non các kỹ năng sống cơ bản thể hiện ở các kết quả sau:

**Đối với trẻ**

100 % trẻ đều được cha mẹ tạo mọi điều kiện khuyến khích khơi dậy tình tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin; trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập; kỹ năng nhận thức; kỹ năng vận động thô, vân động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày trong cuộc sống của trẻ; trẻ được rèn luyện kỹ năng xã hội; kỹ năng về cảm xúc, giao tiếp; chung sống hòa bình, và tuyệt đối không xảy ra bạo hành trẻ em ở trường cũng như ở gia đình; trẻ được giáo dục, chăm sóc nuôi dưỡng tốt, được bảo vệ sức khỏe, được bảo đảm an toàn, phòng bênh, được theo dõi cân đo bằng biểu đồ phát triển.

Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần đạt và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, sắp xếp bàn ăn, tự chuẩn bị khăn ăn, chén, tô, muỗng ….trong các giờ ăn, biết rửa tay trước và sau khi ăn, tự xếp gối trước và sau khi ngủ.

**Đối với giáo viên**

Tôi thường xuyên trò chuyện với trẻ, trả lời những câu hỏi của trẻ đặt ra không la mắng, giải quyết hợp lý, công bằng với mọi tình huống xảy ra giữa các trẻ trong lớp. Trong giảng dạy, chú ý đến hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm nhiều hơn. Mạnh dạn, tự tin trong các cuộc họp phụ huynh học sinh, biết tự chuẩn bị, phối hợp chặt chẽ, trao đổi thường xuyên với cha mẹ trẻ. Trong các năm qua, nhà trường đã tổ chức nhiều phong trào, hội thi, lễ hội dành cho trẻ như: Lễ hội trăng rằm, ……

**Đối với phụ huynh**

Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua bảng thông tin dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp, sổ bé ngoan; Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không cung phụng trẻ thái quá, không còn hình ảnh ba bế con, mẹ đi sau xách cặp cho con, tranh thủ đút cho con ăn, ngược lại xuất hiện khá nhiều hình ảnh trẻ tự đeo ba lô, tự đi vô lớp, tự xúc cơm. Cha mẹ cảm thấy mản nguyện với thành công của trẻ, tin tưởng vào kết quả giáo dục của nhà trường, chia sẻ những khó khăn của cô giáo, cung cấp vật liệu, phụ giúp giáo viên trang trí lớp, làm đồ chơi.

**2.5.2. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):**

**3. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không có.**

**4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Nhà trường đầu tư cơ sở vật chất như mua sắm trang thiết bị - đồ dùng phục vụ cho các lớp mẫu giáo từng bước thực hiện theo hướng hiện đại hóa trong công tác giáo dục như phòng vệ sinh, khu vệ sinh cho trẻ thực hiện các kỹ năng sống cho trẻ như: đánh răng, rửa mặt, rửa tay…sạch sẽ, rộng rãi, đảm bảo cho trẻ thực hiện. Đồ dùng vệ sinh cá nhân có kí hiệu đảm bảo riêng cho từng trẻ như: bàn chải, kem đánh răng, khăn mặt…

Cha mẹ trẻ cần phải nhiệt tình, có mối quan hệ chặt chẽ với giáo viên để nuôi dạy con cái ngày một tốt hơn, có các biện pháp hữu hiệu nhất trong việc thực hiện nâng cao hiệu quả cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi có kỹ năng sống đạt hiệu quả cao.

**5. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Họ và**  **Tên** | **Ngày**  **tháng**  **năm**  **sinh** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công việc hỗ trợ** |
| 11 | Nguyễn Thị Thanh Tâm | 1984 | Trường mẫu giáo Đại Tân | Giáo viên | ĐHSPMN |  |
| 22 | Lê Thị Thu Hoài | 1991 | Trường mẫu giáo Đại Tân | Giáo viên | CĐSPMN |  |